

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 137/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 03/8/2017
V/v: Ly hôn**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lê
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Tiến Thành
Bà Nguyễn Thị Mộng Lành
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trương Đình Bảo Ngọc
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Như Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 459/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2017/QĐXX-ST ngày 17 tháng 7 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2017/QĐHPT-HNGĐ ngày 27/7/2017, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1970

Địa chỉ: 37 Đ, phường P, thành phố N. Có mặt

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1976

Địa chỉ: 37 Đ, phường P, thành phố N. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Lê Ngọc T trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng về sau vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn vì nhiều nguyên nhân. Do cuộc sống chung không có hạnh phúc, ông và bà T đã sống ly thân trong một thời gian dài. Nhận thấy không còn tình cảm với bà T, ông yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Ông và bà T có hai con chung là Lê Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 01/01/2001 và Lê Ngọc Trâm A, sinh ngày 20/7/2007. Ông đề nghị giao hai con chung cho bà T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; ông tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung 4.000.000 đồng/tháng (tức 2.000.000 đồng/tháng/con chung) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải, bị đơn bà Nguyễn Thị Kim T trình bày: Bà và ông T tự nguyện kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, bà phát hiện ông T có quan hệ ngoài hôn nhân với người phụ nữ khác. Bà đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng ông T vẫn không thay đổi, còn có hành vi bạo lực đối với bà. Vì vậy, bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu xin của ông T.

Về con chung: Bà yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Lê Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 01/01/2017 và Lê Ngọc Trâm A, sinh ngày 20/7/2007, ông T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung 4.000.000 đồng/tháng (tức 2.000.000 đồng/tháng/con chung) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà thống nhất với lời trình bày của ông T.

Ngày 22/5/2017, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành giữa ông Lê Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim T.

Ngày 25/5/2017, bà Nguyễn Thị Kim T có đơn xin thay đổi nội dung Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành. Theo đó, bà T không đồng ý ly hôn với ông Lê Ngọc T với lý do, con chung còn nhỏ, cần phải có cha có mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. *Về tố tụng*: Tòa án đã triệu tập bà Nguyễn Thị Kim T đến tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa sơ thẩm (lần 2) ngày hôm nay, bà T vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. *Về nội dung*:

[2.1]. Ông Lê Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường Pi, thành phố N cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 03/8/2000. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Ông Lê Ngọc T yêu cầu xin ly hôn với bà T vì cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân đã lâu và bản thân ông không còn tình cảm gì với bà T. Bà Nguyễn Thị Kim T cũng thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không hạnh phúc. Tuy nhiên, bà không đồng ý ly hôn với lý do các con chung còn quá nhỏ, cần phải có đủ cha và mẹ.

Tại phiên tòa, phát biểu quan điểm về hướng giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang kết luận, có đủ cơ sở để tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét: Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tiến hành hòa giải, tạo điều kiện về mặt thời gian cho các bên đương sự suy nghĩ lại và đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên, cho đến thời điểm này, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu và không có ý định hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông T và bà T đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, việc ông T xin ly hôn bà T là chính đáng, có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Ông T, bà T đều xác định, ông bà có hai con chung là Lê Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 01/01/2001 và Lê Ngọc Trâm A, sinh ngày 20/7/2007. Ông T và bà T đều thống nhất giao hai con chung cho bà T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; ông T cấp dưỡng nuôi 02 con chung 4.000.000 đồng/tháng (tức 2.000.000 đồng/tháng/con chung) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Sự thống nhất của các đương sự cũng phù hợp với nguyện vọng của các con chung là Lê Nguyễn Ngọc Tr và Lê Ngọc Trâm A các bản khai ngày 22/5/2017. Do đó, việc giao hai con chung cho bà T trực tiếp nuôi và ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sẽ đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt cho các con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Ông Lê Ngọc T phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình và dân sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

** Tuyên xử:*

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; ông Lê Ngọc T được ly hôn bà Nguyễn Thị Kim T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai con chung là Lê Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 01/01/2001 và Lê Ngọc Trâm A, sinh ngày 20/7/2007.

Ông Lê Ngọc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung 4.000.000 đồng/tháng (tức 2.000.000 đồng/tháng/con chung) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Ông T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về án phí: Ông Lê Ngọc T phải nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0006589 ngày 4/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành

phố Nha Trang. Ông T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, còn phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Quy định chung: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
Nguyễn Thị Lệ (da ky)**

* **Nơi nhận:**

- VKSNDTP Nha Trang
- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Nha Trang;
- UBND phường Phước Hải
- Các đương sự;
- Lưu